

**TỔNG CÔNG TY
CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG CHÂN MÂY**

Số: **116**/BC-CM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày **21** tháng **3** năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022**

Năm 2021, tập thể Công ty cổ phần Cảng Chân Mây đã đoàn kết, cùng quyết tâm vượt qua mọi yếu tố trở ngại, hoàn thành vượt các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đề ra tại Kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm. Công ty đã hoàn thành công tác đầu tư xây dựng Bến số 2 và đưa vào khai thác đảm bảo chất lượng công trình. Kết quả cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Công ty thực hiện trong năm 2021:

- Sản lượng thông qua : 3.119.098 tấn;
- Tổng lượt tàu : 353 lượt (250 tàu nội và 103 tàu ngoại);
- Tổng doanh thu : 168.622 triệu đồng
(Trong đó, doanh thu sxkd đạt 166.939 triệu đồng);
- Lợi nhuận trước thuế : 2.175 tr.đồng;
- Nộp ngân sách nhà nước : 810 tr.đồng;
- Tổng số lao động cuối năm : 303 người;
- Thu nhập BQ của NLĐ : 11,71 tr.đồng/ng/tháng.

Nhìn chung, các chỉ tiêu kinh doanh, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng và doanh thu tăng cao so với cùng kì năm 2020. Cụ thể:

- Sản lượng hàng hóa thông qua năm 2021 đạt 3.119.098 tấn, tăng 29,5% so với cùng kì năm 2020 (Sản lượng năm 2020: 2.408.118 tấn), đạt 106,1% kế hoạch 2021.

- Tổng doanh thu đạt 168.622 triệu đồng, tăng 21,2% so với cùng kì năm 2020 (Tổng doanh thu năm 2020: 139.137 triệu đồng), đạt 104,1% kế hoạch năm 2021. Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 2.175 triệu đồng, giảm 86,4% so với cùng kỳ năm 2020 (Lợi nhuận 2020: 15.954 triệu đồng), đạt 130,9% kế hoạch năm 2021. Nguyên nhân chỉ tiêu doanh thu tăng nhưng chỉ tiêu lợi nhuận giảm



manh so với cùng kỳ năm 2020 là do Công ty đã bắt đầu chịu chi phí lãi vay và chi phí khấu hao cho công trình Bến số 2 từ Quý III/2021.

- Tổng số lượt tàu hàng ra vào cảng trong năm 2021 đạt 353 lượt tàu, tăng 36,8% so với cùng kỳ năm 2020 (258 lượt tàu). Lượt tàu ra vào Cảng tăng cao là nhờ việc đưa Bến số 2 vào hoạt động giữa năm 2021 giúp tăng năng lực cầu bến. Lượng tàu du lịch đến Cảng Chân Mây trong năm 2021 là 0 lượt tàu.

Kết quả sản xuất kinh doanh chi tiết năm 2021:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện năm 2021	% Hoàn thành
1	Sản lượng bốc xếp	Nghìn tấn	2.940	3.119	106,1%
	+ Hàng rời		2.940	3.119	106,1%
	+ Hàng container		20.000 TEU	0	-
2	Lượt tàu hàng	Lượt	-	353	-
	+ Lượt tàu du lịch	Lượt	0	0	-
3	Du khách/thuyền viên	Người	0	0	-
4	Tổng doanh thu	Tr.đồng	162.000	168.622	104,1%
4.1	Doanh thu từ sxkd	Tr.đồng	162.000	166.939	103%
	+ Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	162.000	166.939	103%
	+ Doanh thu hàng container	Tr.đồng	0	0	-
	+ Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	-
4.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	0	1.667	-
4.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	0	15	-
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	160.338	166.447	103,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.662	2.175	130,9%
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	3.000	810	27%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	9,5	11,71	123,3%
9	Tổng số lao động	Người	304	303	99,7%

Năm 2021, dăm gỗ vẫn là nguồn hàng hóa chủ lực qua Cảng Chân Mây, chiếm tỷ trọng 51% trên tổng sản lượng hàng hóa. Tiếp theo là nguồn hàng than chiếm 20,1% và clinker là 13,4%, hàng cát trắng chiếm 8,8% tổng sản lượng. Còn lại là các mặt hàng sản lát, titan, nhựa đường, dầu cọ, thiết bị, vỏ bã điều... Năng suất xếp dỡ các mặt hàng và chất lượng dịch vụ luôn được cải thiện qua các năm, đảm bảo thương hiệu của một cảng biển nước sâu quốc tế. Ngoài ra, trong năm 2021, Cảng đã thực hiện xếp dỡ thành công các lô hàng thiết bị máy biến thế phục vụ xây lắp Nhà máy điện gió, lô thiết bị 4 cần cẩu tải trọng lớn và lô hàng thiết bị cung cấp cho Dự án Điện gió Hướng Linh 3 (có những kiện thiết

bị lên đến hơn 80 tấn), khẳng định năng lực và uy tín giúp Cảng Chân Mây có cơ hội tiếp cận những lô thiết bị lớn trong thời gian tới.

Công ty đã thực hiện kí kết thành công 109 hợp đồng và 27 phụ lục hợp đồng với các đối tác, khách hàng về cung cấp các dịch vụ bốc xếp, dịch vụ hàng hải, cho thuê kho bãi, cung cấp điện nước và các dịch vụ khác. Việc kí kết các hợp đồng luôn được hoàn tất một cách nhanh chóng, thuận lợi thể hiện tinh thần tích cực hợp tác kinh doanh, hài hòa lợi ích giữa khách hàng với công ty.

Mặc dù dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp trong nhiều tháng qua, việc hạn chế đi lại và tiếp xúc trong cộng đồng đã khiến cho công tác xúc tiến thị trường gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, Công ty đã tích cực trao đổi, cung cấp về thông tin năng lực, trao đổi các phương án, quy trình bốc xếp đối với nguồn hàng cát rời, nguồn hàng viên nén; hàng bột giấy của Công ty SunPaper, xúc tiến các nguồn hàng quặng sắt từ Lào, mặt hàng than Lào, các khách hàng gạch xây dựng, thép phế liệu, thạch cao...

Các dịch vụ cung ứng tàu biển đảm bảo chất lượng và đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng, tăng trưởng so với cùng kì năm 2020. Doanh thu năm 2021 đạt 20.405 triệu đồng, tăng 47,9% so với năm 2020 (13.796 triệu đồng), trong đó dịch vụ cung ứng xăng dầu tăng 61,2% so với năm 2020. Dịch vụ nhanh chóng, linh hoạt, hỗ trợ phát triển cùng dịch vụ cầu bến và bốc xếp hàng hóa.

Tháng 07/2021, Công trình Bến số 2 - Cảng Chân Mây có chiều dài 225m (chiều dài khai thác 280m) với năng lực tiếp nhận tàu 50.000DWT đã hoàn thành và đưa vào sử dụng. Thành quả này có ý nghĩa to lớn trong quá trình phát triển của Cảng Chân Mây, giúp giải quyết hiệu quả các vấn đề cấp bách trong tình hình hàng hóa qua Bến số 1 đã quá tải từ lâu, góp phần nâng vị thế Cảng Chân Mây lên tầm cao mới.

Nhu cầu lưu trữ hàng hóa ngày càng tăng, đòi hỏi cần có kho hàng đủ rộng để đáp ứng nhu cầu của khách hàng. Năm qua, với tình hình nguồn vốn hạn hẹp, Công ty cũng đã làm việc, trao đổi thông tin với Công ty cổ phần Thuận Hải, Công ty cổ phần MDF Ý Mỹ, Công ty TNHH MTV Đầu tư & Phát triển Hạ tầng Khu Công nghiệp, Công ty TNHH MTV Thương mại và Tiếp vận Bảo Tín (PPL Logistics) về hợp tác đầu tư nhà kho tại Cảng Chân Mây. Đặc biệt, Công ty CP Thuận Hải đã nghiên cứu đề xuất các giai đoạn hợp tác về đầu tư bãi 10.000 m² và kho 5.000 m² và mong muốn triển khai dự án sớm nhất có thể.

Ngoài ra, Công ty hiện đang tiến hành các thủ tục thiết lập Khu chuyển tải tại Vịnh Chân Mây phục vụ tàu 200.000 DWT, thủ tục bổ sung công năng tiếp nhận hàng container và thủ tục nâng cấp năng lực tiếp nhận tàu 70.000 DWT cho Bến 1 và Bến 2. Việc nâng cấp thành công kỳ vọng sẽ giúp nâng cao đáng

kế sản lượng hàng thông qua cũng như cải thiện năng lực cạnh tranh của Cảng Chân Mây.

2. Các khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021

Bến số 2 – Cảng Chân Mây được đưa vào hoạt động đã giúp tăng năng suất xếp dỡ và tăng năng lực cạnh tranh nhờ tận dụng lợi thế hạ tầng 2 cầu bến. Hiện nay, Cảng Chân Mây có khả năng luôn bố trí được cầu bến, tránh việc tàu phải chờ đợi neo đậu tại vịnh. Bên cạnh lợi thế nói trên, Cảng cũng đã gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện công tác sản xuất kinh doanh trong năm 2021.

2.1 Dịch bệnh Covid-19 đã làm ngành vận tải đường biển và thị trường xuất nhập khẩu gặp nhiều khó khăn do chi phí logistics tăng cao. Tuyến đường vận tải bộ bị đứt gãy khiến Cảng chỉ khai thác chủ yếu khách hàng nội tỉnh. Chi phí phòng chống dịch bệnh phát sinh tăng cao cũng làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh chung của Công ty.

Ngoài ra, dịch vụ du lịch tàu biển tại Việt Nam hiện bị đóng băng hoàn toàn do dịch bệnh. Doanh thu năm 2021 từ dịch vụ này của Công ty là 0 đồng, trong khi đó năm 2019 và 2020 doanh thu này chiếm tỷ lệ lần lượt là 11,2% và 5,2% trên tổng doanh thu.

2.2 Về vùng chuyển tải Thuận An: Trong năm 2021, Bộ Giao thông vận tải tiếp tục cấp phép cho vùng chuyển tải tại Thuận An gây ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh và định hướng chiến lược đầu tư với quy mô hiện đại và bền vững của Cảng Chân Mây. Ảnh hưởng trực tiếp đến việc xúc tiến thu hút nguồn hàng clinker xuất khẩu từ Nhà máy Xi măng Đồng Lâm với sản lượng hàng năm khoảng 300.000 tấn hàng. Bên cạnh đó, chính sách không khuyến khích các mặt hàng rời có khả năng gây bụi cho môi trường của chính quyền Tỉnh đã góp phần hạn chế sản lượng thông qua cảng.

2.3 Tình hình thiếu vốn: Công ty hiện vẫn trong tình trạng đang thiếu vốn cho công tác đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ xếp dỡ cũng như hệ thống kho kín tiêu chuẩn gây khó khăn đến việc đáp ứng nhu cầu của khách hàng dẫn đến khó đạt kết quả trong công tác phát triển thị trường, tiếp cận, xúc tiến các nguồn hàng mới.

2.4 Bến số 3 của Công ty TNHH MTV Cảng Hào Hưng Huế đi vào hoạt động đã bắt đầu gây áp lực cạnh tranh lên hoạt động kinh doanh của Công ty.

2.5 Áp lực trả nợ gốc và lãi vay là rất lớn khi đưa Bến số 2 vào hoạt động trong thời điểm dịch bệnh diễn biến phức tạp và trong điều kiện vẫn chưa thể triển khai việc tiếp nhận container như kế hoạch đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

Những yếu tố kể trên đã tạo ra thiệt hại lớn về kinh tế, vừa là trở ngại cho công tác kinh doanh của Công ty trong năm 2021.

3. Kết quả thực hiện các công tác khác

3.1. Công tác điều hành, khai thác cầu bến

Công tác điều độ khai thác được duy trì tốt, thông tin về lịch tàu được cập nhật kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng lập kế hoạch xuất nhập hàng hóa qua Cảng. Thực hiện tốt quy trình khai thác cầu bến, thường xuyên giám sát quá trình cập và rời bến cho tàu hàng một cách an toàn. Điều động tàu thuyền cập và rời bến an toàn, phù hợp với điều kiện thời tiết; điều phối nhân lực, thiết bị kịp thời, khoa học.

Tình hình chấn chỉnh vi phạm luồng tàu, khu nước trước bến và vùng quay tàu của ngư dân được kiểm soát tốt hơn. Năm 2021, các sự cố phát sinh trong quá trình sản xuất được lập biên bản và phối hợp xử lý kịp thời.

Công tác lai dắt tàu thuyền đáp ứng nhu cầu của chủ tàu, đảm bảo an toàn đưa tàu ra vào Cảng. Công tác phối hợp giữa bộ phận Điều độ, Thủy đội, Hoa tiêu và cơ quan Cảng vụ hải hòa, linh hoạt trong mọi trường hợp, giúp nâng tối đa hiệu suất khai thác cầu cảng, đảm bảo trong mọi tình huống thời tiết.

3.2. Công tác kỹ thuật, quản lý dự án

a. Công tác quản lý kỹ thuật

- Công ty thường xuyên duy trì thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ, phương tiện trang thiết bị để có phương án xử lý kịp thời, bảo đảm công tác sản xuất được liên tục. Đăng kiểm định kỳ hàng năm cho các phương tiện cơ giới, 2 tàu lai dắt và các trang thiết bị khác.

- Chủ động trong công tác sửa chữa đã góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ sửa chữa được chọn lọc kỹ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lý. Chủ động trong công tác vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, đúng quy trình Công ty ban hành. Những hỏng hóc tức thời được khắc phục nhanh, hạn chế tối đa thời gian chờ khi thiết bị cần tác nghiệp.

- Về công tác kiểm tra giám sát an toàn lao động được thực hiện nghiêm túc; quy trình khai thác bến, quy trình bốc xếp hàng hóa, trang cấp đầy đủ đồ bảo hộ cho người lao động.

b. Công tác quản lý dự án - công trình

- Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (giai đoạn 1) đã hoàn thành vào tháng 6/2021 và đưa vào khai thác sử dụng vào tháng 7/2021. Hiện nay, Công ty đang thẩm định và phê duyệt đề cương nhiệm vụ khai lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công giai đoạn hoàn thiện của dự án đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây.

- Dự án Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến trong (120m) đã hoàn thành thủ tục khảo sát, rà quét thông báo hàng hải. Vũng quay tàu đạt độ sâu -10,5m, vùng đậu tàu -5,0m. Trong đó, Vùng quay tàu đã được nạo vét do phạm vi vũng quay tàu trùng với vũng quay tàu của Bến số 2, Vùng đậu tàu chưa được nạo vét do chưa có vị trí tập kết vật chất nạo vét.

- Dự án Công trình Nhà kho 2.500m²: Hiện nay, đã hoàn thành các thủ tục đầu tư và đã tổ chức đấu thầu. Tuy nhiên do tình hình vật giá thay đổi đặc biệt giá thép cao nên các nhà thầu đề xuất giá dự thầu cao hơn giá phê duyệt nên phải huỷ thầu để tiến hành rà soát cập nhật lại giá vật liệu, dự toán công trình để trình HĐQT xem xét điều chỉnh tổng mức đầu tư theo đúng quy định.

- Dự án Nạo vét dải cận Bến số 1 - Cảng Chân Mây: Tận dụng khả năng chứa vật chất nạo vét của 2 khu vực, tranh thủ các phương tiện còn khu trú tại khu vực Chân mây, lập hồ sơ và triển khai các công tác để thi công nạo vét dải cận này đảm bảo độ sâu đáp ứng tàu dầm gỗ và các tàu chở hàng than, clinker có tải trọng lớn ra vào làm hàng an toàn và hiệu quả.

- Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 được chú trọng thực hiện thường xuyên, đảm bảo năng lực tiếp nhận, an toàn cho tàu cập Cảng.

- Về Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1-Cảng Chân Mây: Hồ sơ quy hoạch đã trình Ban quản lý Khu kinh tế, công nghiệp tỉnh phê duyệt.

Tình hình thực hiện và giải ngân các dự án trong năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
I	Dự án chuyển tiếp					
1.1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	865.000/ 384.270	120.000	8.790	332.679	Vốn tự có & vốn vay
1.2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (Bến 120m)	4.300	3.918	0	334,000	Vốn tự có
1.3	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 (Nhà kho 2.500m ²)	5.000	4.739	223,250	246,250	Vốn tự có
II	Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 Cảng Chân Mây năm 2021					
1	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 – Cảng Chân Mây	10.000	0	0	0	Vốn tự có và vốn huy động
2	Sửa chữa Bến số 1 (bản sàn, hệ dầm, cọc...)	10.000	0	213,575	2.199,141	Vốn tự có

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân năm 2021	Thực hiện giải ngân năm 2021	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
III Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị						
1	Hạng mục Thuê 02 cần trục đa năng xếp dỡ container và hàng tổng hợp tại cảng	120.000	0	0	0	Vốn tự có, vốn khác
IV Các công việc, hạng mục khác phục vụ sản xuất kinh doanh						
1	Khảo sát, kiểm định định kỳ	499,171	454,518	454,518	464,518	Vốn tự có
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 1 – Cảng Chân Mây lên 70.000DWT giảm tải	1.100	176,000	176,000	176,000	Vốn tự có
3	Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000 DWT tại Vịnh Chân Mây					Vốn tự có, vốn khác
4	Nạo vét dải cận Bến số 1 – Cảng Chân Mây	1.236	964,254	0	0	Vốn tự có
5	Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây	494,693	147,000	147,000	147,000	Vốn tự có

3.3. Công tác quản lý tài chính – kế toán

Năm 2021, các công tác quản lý tài chính, nghiệp vụ kế toán luôn được thực hiện đầy đủ và thường xuyên. Các báo cáo tài chính của Công ty đảm bảo trung thực, nghiệp vụ chính xác. Báo cáo quyết toán thể hiện rõ ràng, chính xác và thuyết minh cụ thể các chỉ tiêu tài chính.

- Công tác thanh toán thu chi tiền mặt được thực hiện chặt chẽ, kịp thời và đúng qui định. Công tác quản lý vật tư, tài sản, thực hiện tốt khảo sát giá vật tư hàng hóa mua qua kiểm tra trực tiếp hoặc qua đơn vị thẩm định giá.

- Công ty luôn chú trọng công tác thu hồi công nợ, tích cực thu tạm ứng, tiền ứng trước đối với khách hàng có hợp đồng bốc xếp. Hóa đơn đầu vào và đầu ra được quản lý chặt chẽ, bảo quản cẩn thận. Việc kê khai và nộp thuế được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Công tác quyết toán thuế, nộp thuế và hoàn thuế luôn kịp thời.

3.4. Công tác tổ chức và hành chính

Tổng số lao động của Công ty tính đến hết năm 2021 là 311 (kể cả 8 viên chức quản lý Công ty), trong đó có 51 lao động nữ. Năm 2021, Công ty tuyển dụng mới 31 lao động; chấm dứt HĐLĐ 10 trường hợp (trong đó, có 01 trường hợp nghỉ hưu và 01 trường hợp sau tai nạn lao động).

3

J
F
C

3

3

3

3

3

3

3

3

3

3

Ans

2021, Cảng đã tổ chức tiếp nhận và kiểm tra tải trọng hơn 180.000 lượt xe, đảm bảo 100% các phương tiện vận chuyển hàng hóa ra vào Cảng luôn tuân thủ quy định về kiểm soát tải trọng.

4. Một số công tác cần phấn đấu, cải thiện

Bên cạnh các kết quả đã thực hiện tốt, Công ty có kế hoạch cải thiện, nâng cao hiệu quả một số công tác hoạt động trong năm 2021 như sau:

- Phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa công tác thu hồi công nợ khách hàng, công tác thu hồi công nợ tạm ứng nhằm đạt tỷ lệ công nợ thấp nhất có thể, đảm bảo quản lý dòng tiền hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ các công trình xây dựng (giải quyết, hoàn tất nhanh các hồ sơ thủ tục theo quy định về công tác đầu tư) nhằm đảm bảo kế hoạch đưa vào khai thác phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Do đặc tính bốc xếp hàng rời, môi trường tại khu vực cảng một số thời điểm vẫn chưa đảm bảo. Vì vậy, Công ty cần chú trọng công tác vệ sinh thường xuyên hơn khi có hàng hóa rơi vãi; các thùng xe chở hàng yêu cầu phải đảm bảo kín và được che đậy khi lưu thông đối với các mặt hàng gây bụi như than cám, clinker, sỏi lát.

- Tình hình kho bãi hiện rất hạn chế, ảnh hưởng lớn đến việc thu hút nguồn hàng qua Cảng. Vì vậy, cần có giải pháp quyết liệt hơn trong việc kêu gọi đầu tư xây dựng kho bãi ngắn hạn và dài hạn.

- Năm 2022, Công ty tiến hành thực các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch mở tuyến container qua Cảng.

II. KẾ HOẠCH PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Với sự tin tưởng vào các nỗ lực kiểm soát dịch bệnh của Chính phủ, vào hiệu quả của chính sách tiêm chủng vắc xin sâu rộng, nền kinh tế Việt Nam sẽ phát triển mạnh mẽ sau đợt khủng hoảng vừa qua. Trên cơ sở đó, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

- Tổng sản lượng: 3.868.000 tấn, tăng 24% so với thực hiện năm 2021;
- + Sản lượng hàng container: 20.000 TEU;
- Tổng doanh thu: 225.150 triệu đồng, tăng 33,5% so với năm 2021, (Trong đó, doanh thu xếp dỡ hàng container: 22.700 triệu đồng);
- Tổng chi phí: 224.950 triệu đồng, tăng 135,1% so với năm 2021;
- Lợi nhuận trước thuế: 200 triệu đồng; bằng 9,2% so với năm 2021;
- Lợi nhuận sau thuế: 160 triệu đồng; bằng 8,6% so với năm 2021;
- Nộp ngân sách: 500 triệu đồng; bằng 61,7% so với năm 2021;

T
A
H



TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	% KH 2022/ Thực hiện 2021
1	Sản lượng hàng	1.000 tấn	3.119	3.868	124%
1.1	Hàng rời	1.000 tấn	3.119	3.868	124%
1.2	Hàng container	TEU	0	20.000	-
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	168.622	225.150	133,5%
2.1	Doanh thu từ hàng rời	Tr.đồng	166.939,3	202.300	121,2%
2.2	Doanh thu từ hàng container	Tr.đồng	0	22.700	-
2.3	Doanh thu từ tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	-
2.4	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.667,2	150	9%
2.5	Doanh thu khác	Tr.đồng	15	0	-
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	166.447	224.950	135,1%
4.1	CP từ hoạt động SXKD, thương mại, dịch vụ,...	Tr.đồng	130.433	168.150	128,9%
4.2	Chi phí QLDN	Tr.đồng	27.796	36.000	129,5%
4.3	Chi phí Tài chính	Tr.đồng	8.218	20.800	253,1%
4.4	Chi phí khác	Tr.đồng	0,4	0	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.175	200	9,2%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.852	160	8,6%
7	Nộp ngân sách	Tr.đồng	810	500	61,7%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	11,71	10,101	86,3%
9	Tổng số lao động	Người	303	313	103,3%

Ngoài nỗ lực đạt tăng trưởng 30% đối với doanh thu các dịch vụ cho thuê kho bãi, cung ứng xăng dầu, và dịch vụ khác, Công ty cũng cần đạt tăng trưởng vượt bậc về doanh thu sản lượng các mặt hàng dăm gỗ, than, clinker, cát trắng và các hàng khác trong năm 2022. Cụ thể, dăm gỗ cần đạt sản lượng tăng thêm hơn 76.000 tấn so với năm 2021; than tăng thêm gần 200.000 tấn; clinker tăng 10.000 tấn; cát trắng tăng 450.000 tấn và tăng hơn 120.000 các loại mặt hàng khác so với năm 2021.

Nguồn hàng cát trắng dự báo đạt sản lượng 600.000 tấn từ 3 khách hàng VICO Quảng Trị, Việt Phương HPS và Khoáng sản Quảng Trị (hàng cát rời). Các nguồn hàng khác như thiết bị Điện rác, Điện gió và Điện khí dự báo sản lượng khoảng 100.000 tấn; nguồn hàng viên nén khoảng 60.000 tấn/năm; Nguồn hàng xi măng rời (với phương án xếp dỡ bơm, hút); Xi măng bao sling 2 tấn và Nguồn hàng quặng sắt, thạch cao nhập khẩu từ Lào dự báo khoảng 200.000 tấn/năm.

Năm 2022, việc nâng cấp thành công năng lực tiếp nhận của Bến số 01 lên 70.000 DWT và dự án thiết lập vùng chuyển tải 200.000 DWT kỳ vọng sẽ giúp Cảng tăng sản lượng lớn các mặt hàng xuất nhập khẩu.

Bên cạnh đó, dịch vụ làm hàng container dự kiến triển khai mở tuyến qua Cảng trong quý III năm 2022 với sản lượng năm 2022 đạt 20.000 TEU, tương ứng doanh thu 22.700 triệu đồng.

2. Kế hoạch khai thác hàng container

Công ty sẽ tiếp tục thúc đẩy thực hiện các phương án đầu tư bãi, thuê phương tiện, trang thiết bị, đồng thời chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật...để có thể làm hàng container dự kiến quý III/2022. Theo đó, sản lượng container xuất nhập qua Cảng dự kiến đạt 20.000 TEUs, tương ứng doanh thu khoảng 22,7 tỷ đồng cho năm đầu tiên. Lập kế hoạch thực hiện các công tác như sau:

- Triển khai Phương án kinh doanh hàng container đã được Hội đồng thành viên Tổng Công ty Công nghiệp tàu thủy thông qua tại Nghị quyết số: 41/NQ-CNT ngày 09/4/2021 và kế hoạch triển khai làm hàng container.

- Tiếp tục kết nối với các hãng tàu nội địa như Hải An, GLS, Vifaco và Vsico để triển khai mở tuyến nội địa và kết nối liên lạc với các hãng container SITC, Maersk Lines, MSC, CMA-CGM để mở tuyến quốc tế.

- Kiến nghị UBND tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng các chính sách khuyến khích đầu tư, chính sách hỗ trợ các hãng tàu biển mở tuyến vận chuyển container đi quốc tế qua Cảng Chân Mây.

- Chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật, hoàn thành thủ tục cần thiết để trình bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam công bố cảng Chân Mây là cảng biển đảm bảo công năng tiếp nhận tàu container.

- Về tổ chức nhân sự, triển khai bộ máy và đào tạo nguồn nhân lực, trước mắt phần lớn sử dụng lao động kiêm nhiệm. Lựa chọn đơn vị có chất lượng và giàu kinh nghiệm để đào tạo nghiệp vụ bốc xếp, giao nhận, điều độ cầu bến chuyên về hàng container cho khoảng 93 nhân sự tại các vị trí.

- Thiết bị chuyên dụng bốc xếp container sẽ được trang bị theo phương án thuê theo thời hạn nhằm tránh rủi ro về đầu tư và giảm áp lực tài chính cho công ty, tăng cơ hội hợp tác đầu tư với các đối tác trong ngành logistics.

Kế hoạch thuê thiết bị phục vụ làm hàng container

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tổng chi phí (tạm tính)	Phương án huy động (dự kiến)	Chi phí thuê dự kiến/năm
1	Xe nâng chụp container Reachstacker 45T	02	27.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	6.000

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Tổng chi phí (tạm tính)	Phương án huy động (dự kiến)	Chi phí thuê dự kiến/năm
2	Xe nâng cont rỗng	01	5.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	1.000
3	Khung chụp container tự động	03	15.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	1.800
4	Xe đầu kéo	10	30.000	Thuê hoạt động thông qua đấu thầu	3.600
5	Nâng cấp và quy hoạch Bãi Container (1,8 ha)		20.000	Sử dụng nguồn vốn kinh doanh thường xuyên	
6	Đầu tư xây dựng kho CFS 5.000M2		12.000	Hợp tác, liên doanh liên kết	

3. Kế hoạch đầu tư

Về kế hoạch đầu tư năm 2022, Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thiện công trình Bến số 2 - Giai đoạn 1 và các dự án chuyển tiếp khác. Ngoài ra, nhằm phục vụ cho các kế hoạch sản xuất kinh doanh cấp thiết, Công ty lập kế hoạch xin chủ trương đầu tư một số hạng mục. Kế hoạch đầu tư trong năm 2022 có tổng giá trị là **98.758 triệu đồng**.

TT	Dự án	ĐVT	Giá trị đầu tư năm 2022	Nguồn vốn	Ghi chú
1. Các dự án chuyển tiếp từ năm 2021					
1.1	Bến số 2 - Cảng Chân Mây	Tr.đồng	6.000	Vốn tự có, Vốn vay	
1.2	Nạo vét, điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu bến trong (Bến 120m)	Tr.đồng	3.918	Vốn tự có	
2. Dự án khởi công trong năm (chưa phê duyệt chủ trương đầu tư)					
2.1	Đầu tư xây dựng Nhà kho 10.000m ² /2 Nhà kho 5.000m ²	Tr.đồng	30.000	Liên kết đầu tư	
2.2	Nâng cấp Bãi chứa hàng container	Tr.đồng	20.000	Vốn tự có	Điều chỉnh nguồn vốn
2.3	Phần mềm quản lý container	Tr.đồng	2.000	Vốn tự có	
2.4	Xây dựng Hàng rào kho bãi mở rộng - Bến số 1	Tr.đồng	2.200	Vốn tự có	

TT	Dự án	ĐVT	Giá trị đầu tư năm 2022	Nguồn vốn	Ghi chú
2.5	Xe nâng 10 tấn	Tr.đồng	3.000	Vốn tự có	
2.6	Máng làm hàng	Tr.đồng	1.000	Vốn tự có	
2.7	Đầu tư mua thanh lý kho hàng ITID	Tr.đồng	5.000	Vốn tự có, vốn khác	
3. Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh 2018					
3.1	Nhà kho 2.500 m ²	Tr.đồng	7.000	Vốn tự có	Điều chỉnh giá trị đầu tư
4. Sửa chữa lớn TSCĐ					
4.1	Nạo vét, duy tu vùng đậu tàu Bến 1	Tr.đồng	8.640	Vốn tự có	
4.2	Sửa chữa Bến số 1	Tr.đồng	10.000	Vốn tự có	
Tổng cộng:			98.758		

Tất cả các hạng mục trong Kế hoạch đầu tư năm 2022 nói trên đều thật sự cấp thiết cho các hoạt động dịch vụ nhằm mục tiêu thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022, trong đó sản lượng hàng hóa qua Cảng cần đạt 3.868.000 tấn và 20.000 TEU container.

4. Kế hoạch lao động và tiền lương

Với kế hoạch đưa mặt hàng container vào khai thác nửa cuối năm 2022; Bến số 2 đã được đưa vào sử dụng từ tháng 7 năm 2021. Để đảm bảo nhân lực nhằm thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao năm 2022 với sản lượng trên 3,8 triệu tấn hàng hóa thông qua cảng, nhu cầu bổ sung lao động là cần thiết. Năm 2022 số lao động cần tuyển thêm để đảm nhiệm các vị trí thiếu nhân sự gồm 12 người.

Về công tác tiền lương, các chỉ tiêu kế hoạch về mức lương bình quân và thu nhập bình quân của người lao động được đặt ra trên cơ sở đảm bảo thu nhập và đời sống của người lao động. Kế hoạch cụ thể như sau:

- Số lao động đầu kỳ: 303 người;
- Số lao động cuối kỳ: 313 người;
- Mức thu nhập bình quân: 10,1 triệu đồng;

Về công tác đào tạo nguồn lao động, trong năm 2021 Công ty chưa thể thực hiện đào tạo theo kế hoạch đề ra do ảnh hưởng của dịch bệnh. Vì vậy, qua năm 2022 Công ty tiếp tục đào tạo nghiệp vụ cho người lao động theo kế hoạch năm trước với kinh phí khoảng 650 triệu đồng.

5/ N/ P/ C/

Handwritten signature

5. Các giải pháp hoàn thành kế hoạch năm 2022

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2022, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện một số giải pháp chủ yếu sau:

5.1. Giải pháp xúc tiến thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Với mục tiêu phát triển thành Cảng đa chức năng, đón được tàu hàng rời, tàu container và tàu khách du lịch, Công ty chú trọng việc nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Ngoài ra, việc tăng cường hoạt động chuỗi logistics giữa các khu vực có nguồn hàng đến và đi từ Chân Mây đang rất cấp thiết. Công ty sẽ tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics tại đây. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan.

- Duy trì thực hiện giải pháp đa dạng hóa dịch vụ, bổ sung các dịch vụ tiềm năng nhằm tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh đối với Công ty.

5.2. Giải pháp tài chính

Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tiết giảm chi phí hoạt động, chú trọng tiết giảm chi phí quản doanh nghiệp. Quản lý chặt chẽ, vật tư, nguyên liệu đầu vào. Siết chặt các định mức tiêu hao nhiên liệu, tiết kiệm vật tư trong quá trình sửa chữa thiết bị. Ngưng toàn bộ công tác sửa chữa không cần thiết.

- Đồng thời, nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, Công ty tiếp tục đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp quyết liệt thu hồi công nợ, hạn chế phát sinh công nợ xấu.

- Lập kế hoạch dòng tiền chi tiết tháng, quý, năm đồng thời theo dõi biến động, cung cấp kịp thời thông tin phục vụ công tác chỉ đạo SXKD.

5.3. Giải pháp quản trị nhân lực

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ vận hành thiết bị xếp dỡ container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự cho Bến số 2.

12
T
AI
NH

du

5.4. Giải pháp quản trị điều hành sản xuất

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Tận dụng việc khai thác 2 bến giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu.

- Về kế hoạch tiếp nhận container: Tập trung tất cả các nguồn lực và giải pháp thực hiện thành công việc mở tuyến container qua Cảng Chân Mây theo đúng kế hoạch của Công ty đề ra.

5.5. Giải pháp về đầu tư

- Triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ đang khai thác nhằm đảm bảo kết quả kinh doanh, giảm áp lực trong tình hình Công ty đang gặp khó khăn về tài chính và đảm bảo mục tiêu hài hòa trong việc giữ gìn, khai thác và phát triển song song cả nguồn hàng rời cũng như container.

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chuẩn về kỹ thuật và thẩm mỹ nhằm tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án phải được đặt lên hàng đầu.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây.

Kính trình Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Tổng Cty CNTT (để b/c);
- * Bản điện tử
- HĐQT, BKS, NĐHDN;
- Các bộ phận Công ty;
- Lưu: VT.HC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Văn Toàn

